

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

Bản án dân sự sơ thẩm
Số: 16/2018/HNGĐ-ST.
Ngày 29/6/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Cán bộ tòa án.

Đại diện Viêm kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương-
Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 198/2018/TLST - HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2018 về Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo thủ tục rút gọn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị B, sinh năm 1985 (Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn Lạc X, xã Quế T, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị Vũ Thị B trình bày: Chị kết hôn với anh Q năm 2006 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quế Tân; Sau khi kết hôn anh chị sống riêng tự lo làm ăn kinh tế gia đình; Cuộc sống sau khi kết hôn hầu như không hề có hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh Q quá ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần rất nhiều. Mỗi lần như thế anh Q lại về nằm vạ và chị phải đứng ra nhận nợ; Chị trang trải nợ nần xong anh Q lại tiếp tục chơi tiếp. Đồ đạc của gia đình anh Q cũng cầm đi để chơi. Anh Q chơi bởi không hề nhỏ vì con số nợ của anh Q nhiều khi lên đến vài trăm triệu. Anh chị chung sống với nhau đến nay đã 12 năm nhưng không lúc nào chị không phải trang trải nợ nần cho chồng; Không chỉ ham mê cờ bạc anh Q với gia đình cũng không hề có trách nhiệm gì. Với vợ con anh Q cũng không lo lắng gì. Bản thân chị cũng như gia đình hai bên đã khuyên bảo anh Q rất nhiều nhưng anh Q lần nào cũng chỉ hứa suông còn không hề thực hiện được mà vẫn chứng nào tật ấy. Đến nay chính gia đình chồng tôi còn khuyên tôi ly hôn với anh ấy vì mọi người cũng không chịu nổi anh ấy nữa. Nhiều năm qua vì các con mà chị cố chịu đựng nhưng đến nay chị không thể chịu đựng nổi nữa. Cách đây nửa năm anh Q chơi lại nợ đến 800.000.000đ chị nói thẳng nếu nốt lần đó mà vẫn không thay đổi thì chị sẽ làm đơn ly hôn tuy nhiên sau lần đó anh Q vẫn không từ bỏ vẫn chơi bởi, một mình chị phải gồng mình trả nợ cho chồng nên vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn thậm chí va chạm cãi vã đánh nhau cũng xảy ra; Mẹ con chị nhiều khi phải dắt nhau bỏ chạy

vì anh Q đánh; Đến nay chị thực sự không thể chịu đựng được nữa. Chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn;

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phú K sinh ngày 16/12/2006 và Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 17/5/2008;

Vợ chồng ly hôn chị xin được nuôi cả hai con vì từ trước đến nay các con vẫn chỉ do chị chăm lo. Anh Q hiện tại nợ nần tiền cờ bạc nhiều và bản thân vẫn chơi bời suốt không thể chăm lo tốt cho các con được

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết;

Phía anh Q có lời khai trình bày: Anh thừa nhận việc chị Ba trình bày về thời gian hoàn cảnh kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Anh trình bày thêm: Thực ra chơi cờ bạc anh chơi từ trước khi lấy vợ nên vợ anh hoàn toàn biết tính của anh. Anh có muốn từ bỏ thói quen xấu này nhưng đến nay chưa từ bỏ dứt khoát được. Tuy nhiên việc anh chơi tuy có ảnh hưởng đến kinh tế gia đình nhưng vợ chồng ít khi xảy ra cãi vã chỉ có vài lần là anh nóng có to tiếng thôi. Tuy nhiên anh nghĩ mọi điều đó không đến mức phải ly hôn. Việc vợ anh làm đơn ly hôn anh không đồng ý; Anh nghĩ vợ chồng không đến mức phải ly hôn nên anh không chấp nhận ly hôn mà muốn tòa án hòa giải để anh chị về đoàn tụ;

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con như chị B khai. Anh không muốn ly hôn nên không có quan điểm gì về con;

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết;

Tòa án đã triệu tập các đương sự để hòa giải; quá trình giải quyết tại Tòa án giữa các bên đương sự giữ nguyên quan điểm của mình.

Xét thấy vụ án có tình tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, các đương sự có nơi cư trú ổn định và đã thừa nhận nghĩa vụ; tài liệu chứng cứ rõ ràng đầy đủ đảm bảo việc giải quyết vụ án và Tòa án không phải thu thập tài liệu, chứng cứ nên Tòa án đã ra Thông báo đối với các đương sự về việc tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn;

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt và giữ nguyên quan điểm của mình;

Bị đơn (anh Q) vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành làm việc;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Quế Võ đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị B.

Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Phú K sinh ngày 16/12/2006 và Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 17/5/2008 cho chị B nuôi dưỡng chăm sóc;

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Án phí: Chị B phải nộp án phí ly hôn;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà hội đồng xét xử nhận định.

Chị Vũ Thị B và anh Nguyễn Văn Q kết hôn năm 2006, việc kết hôn do anh chị tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Quế Tân, huyện Quế Võ, xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị B thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q ham mê chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế gia đình. Không chỉ có vậy, trong cuộc sống anh Q không có trách nhiệm với vợ con. Từ chơi cờ bạc dẫn đến chuyện vợ chồng cãi vã, cuộc sống gia đình căng thẳng. Anh Q không muốn ly hôn nhưng anh cũng xác định rõ mình ham chơi từ khi chưa lấy vợ và trong suốt nhiều năm qua cho đến nay anh không từ bỏ được tính ham mê cờ bạc của mình. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy cần chấp nhận đơn ly hôn của chị B là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phú K sinh ngày 16/12/2006 và Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 17/5/2008; Chị B có nguyện vọng xin nuôi cả hai con sau khi ly hôn; anh Q không muốn ly hôn nên không có quan điểm về việc nuôi con; HĐXX xét thấy hiện tại chị B bán hàng ăn nên có thu nhập ổn định. Anh Q chơi cờ, nợ nần nhiều; Các con đều có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn và đại diện gia đình anh Q cũng có lời khai đề nghị tòa án xem xét giao các con anh Q cho chị B nuôi dưỡng chăm sóc vì anh Q nợ nần nhiều không có điều kiện để nuôi con; Từ thực tế đó, xét thấy cần giao cả hai con cho chị B nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp;

Việc cấp dưỡng nuôi con chị B không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Anh Q được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 51, 56, 58, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các điều 147; 316; 317; 320 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử: Chị Vũ Thị B được ly hôn anh Nguyễn Văn Q;

2. Về con chung: Giao các con chung Nguyễn Phú K sinh ngày 16/12/2006 và Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 17/5/2008 cho chị B chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Anh Q được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không có.

4. Về án phí: Chị B phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị B 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0002645 ngày 22/5/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Quế Võ.

Chị B được quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Q được quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- THADS huyện Quế Võ;
- UBND xã Quế Tân
- Các đương sự.
- Lưu HS

TM. Hội đồng xét xử
Chủ tọa phiên tòa

